

Số: /2025/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày

tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định về quản lý an toàn trong sử dụng điện
trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 62/2025/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 117/TTr-SCT ngày 10 tháng 11 năm 2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định về quản lý an toàn trong sử dụng điện trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý an toàn trong sử dụng điện trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 12 năm 2025.

Điều 3. Thủ trưởng các sở, cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Công ty Điện lực Bắc Ninh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương (b/c);
- Cục KTVB&QLXLVPHC- Bộ Tư pháp (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- VP ĐĐBQH và HĐND tỉnh; các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LĐVP, các phòng, đơn vị;
 - + TTTT: 01 bản giấy, 01 bản điện tử (đăng Công báo);
 - + Lưu: VT, KTTH.Bình.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thịnh

QUY ĐỊNH
Về quản lý an toàn trong sử dụng điện trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định một số nội dung về quản lý an toàn trong sử dụng điện, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong sử dụng điện cho mục đích sản xuất, sinh hoạt và dịch vụ, chiếu sáng công cộng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với:

- Các sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.
- Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.
- Các đơn vị điện lực tham gia hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.
- Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý an toàn sử dụng điện trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 3. Quy định chung về an toàn điện

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân sử dụng điện phải tuân thủ các quy định sau về an toàn trong sử dụng điện:

- Tổ chức hoặc tham gia tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức, kỹ năng về an toàn điện; xây dựng nội quy và thực hiện sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả tại cơ quan, đơn vị.
- Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật điện, an toàn điện và các quy định của pháp luật về an toàn điện.
- Lắp đặt biển cấm, biển báo, tín hiệu cảnh báo về an toàn điện theo quy định của pháp luật.
- Việc sử dụng điện làm phương tiện bảo vệ trực tiếp chỉ được thực hiện khi sử dụng biện pháp bảo vệ khác không hiệu quả tại khu vực được phép sử dụng hàng rào điện do Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định và phải bảo đảm điều kiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện quy định của pháp luật về an toàn trong sử dụng điện.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. An toàn trong sử dụng điện cho sản xuất, kinh doanh

1. Tổ chức, cá nhân sử dụng điện để sản xuất, kinh doanh phải thực hiện theo Luật Điện lực số 61/2024/QH15 và các quy định về an toàn điện.

2. Người lao động trực tiếp làm các công việc xây dựng, sửa chữa, cải tạo, quản lý, vận hành hệ thống điện của đơn vị sản xuất, kinh doanh phải được huấn luyện, sát hạch, cấp thẻ an toàn điện theo quy định pháp luật.

3. Các thiết bị, hệ thống thiết bị, dụng cụ sử dụng điện, hệ thống chống sét, nối đất phải được nghiệm thu, kiểm tra định kỳ, kiểm tra bất thường, kiểm định an toàn kỹ thuật và sửa chữa, bảo dưỡng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về kỹ thuật điện, an toàn điện và quy định khác của pháp luật có liên quan. Sơ đồ của các hệ thống này phải đúng với thực tế và phải được lưu giữ cùng với hồ sơ sửa chữa, bảo dưỡng và các biên bản kiểm tra trong suốt quá trình hoạt động;

4. Trạm điện, trang thiết bị điện và đường dây dẫn điện phải được lắp đặt theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện, quy phạm trang bị điện và quản lý vận hành theo quy định; thực hiện lắp đặt biển cấm, biển báo, tín hiệu cảnh báo về an toàn điện theo quy định.

5. Đường dây dẫn điện phải được thiết kế, lắp đặt bảo đảm mặt bằng sản xuất thông thoáng, tránh được các tác động cơ học, hóa học có thể gây hư hỏng. Không dùng các kết cấu kim loại của nhà xưởng, máy móc, đường ống kim loại, dây chống sét để làm dây trung tính làm việc.

6. Hệ thống điện tại các khu vực có chất dễ cháy, nổ phải được thiết kế, lắp đặt và sử dụng theo quy định về an toàn phòng, chống cháy, nổ; sử dụng loại thiết bị, dụng cụ phòng, chống cháy, nổ chuyên dùng theo quy định pháp luật.

7. Các thiết bị điện di động, máy hàn, điện phân, mạ điện phải phù hợp với quy phạm, tiêu chuẩn kỹ thuật về an toàn có liên quan.

8. Khi xảy ra sự cố, tai nạn điện phải áp dụng ngay các biện pháp để khắc phục sự cố, tai nạn điện, cấp cứu, sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm và kịp thời báo cáo các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Điều 5. An toàn trong sử dụng điện cho mục đích sinh hoạt, dịch vụ

1. Khi thiết kế, lắp đặt, sử dụng thiết bị, dụng cụ điện bảo đảm về chất lượng sản phẩm, hàng hóa và tuân thủ hướng dẫn, bảo quản, bảo dưỡng của nhà sản xuất; bảo đảm an toàn điện, an toàn phòng cháy, chữa cháy, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về công trình xây dựng theo quy định của pháp luật và phù hợp với tổng nhu cầu sử dụng điện năng của người sử dụng; dây dẫn điện phải có tiết diện và độ bền cách điện phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật.

2. Khi lắp đặt đường dây dẫn điện từ công tơ đo đếm điện đến nhà ở, công trình, khu vực sử dụng điện bảo đảm chất lượng, an toàn, mỹ quan và không gây cản trở đến hoạt động giao thông vận tải, cứu thương, chữa cháy.

3. Trong quá trình sử dụng, bên mua điện có trách nhiệm không để các thiết bị điện, dụng cụ sử dụng điện phát nhiệt gần đồ vật dễ cháy, nổ; bảo đảm an toàn và không gây nguy hiểm cho người sử dụng điện. Thường xuyên kiểm tra an toàn hệ thống cung cấp điện từ sau công tơ mua điện đến tất cả các dây dẫn, thiết bị điện của mình; kịp thời sửa chữa, thay thế dây dẫn, thiết bị điện hư hỏng, trầy xước có nguy cơ gây mất an toàn trong sử dụng điện.

4. Khi xảy ra sự cố điện phải cắt điện và có biện pháp ngăn ngừa nguy cơ gây cháy lan sang đồ vật, trang thiết bị khác trong nhà ở, công trình; thực hiện cứu nạn, cứu hộ; kiểm tra nguyên nhân, khắc phục sự cố hệ thống cung cấp điện. Trường hợp sự cố vượt quá khả năng xử lý của mình, phải thông báo kịp thời cho cơ quan chức năng liên quan tại địa phương, bên bán điện và các tổ chức, cá nhân xung quanh để phối hợp xử lý.

5. Khuyến khích các hộ sử dụng điện cho mục đích sinh hoạt, dịch vụ có nguy cơ cháy nổ lắp đặt aptomat chống rò dòng (thường gọi là aptomat chống giật) ở vị trí tủ/hộp kỹ thuật điện trung tâm hoặc các tầng, khu vực có nguy cơ cháy nổ cao trong các hộ sử dụng điện.

Điều 6. An toàn trong sử dụng điện cho chiếu sáng công cộng

1. Thiết kế, lắp đặt hệ thống chiếu sáng công cộng khuyến khích sử dụng các loại bóng đèn tiết kiệm năng lượng (đèn LED), thiết bị cảm biến ánh sáng tự động, công nghệ điều khiển chiếu sáng thông minh và phải tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chiếu sáng công cộng, bảo đảm chất lượng, an toàn, mỹ quan đô thị và bảo vệ môi trường (QCVN 07:2023/BXD).

2. Cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân sử dụng điện chiếu sáng phải đảm bảo an toàn, đúng mục đích; sử dụng các sản phẩm chiếu sáng hiệu suất cao có dán nhãn tiết kiệm năng lượng; thực hiện các quy định về bảo vệ hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và báo cho cơ quan có thẩm quyền các hành vi vi phạm các quy định về bảo vệ, sử dụng hệ thống chiếu sáng công cộng đô thị.

3. Đơn vị quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng có trách nhiệm bảo vệ nguồn sáng, thiết bị chiếu sáng, đường dây, cột điện, tủ điện, hệ thống điều khiển và các thiết bị điện khác thuộc phạm vi quản lý; thường xuyên kiểm tra, sửa chữa, bảo dưỡng các trang thiết bị, bảo đảm hệ thống chiếu sáng vận hành ổn định, đạt hiệu quả chiếu sáng cao, tiết kiệm điện và an toàn cho người quản lý, vận hành và sử dụng.

4. Khuyến khích sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo (năng lượng mặt trời, năng lượng gió) để cấp điện cho hệ thống chiếu sáng công cộng.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm quản lý an toàn trong sử dụng điện

1. Sở Công Thương

a) Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an toàn trong sử dụng điện trên địa bàn tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết vướng mắc trong sử dụng điện của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền.

c) Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện đúng các quy định, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn quốc gia về an toàn điện.

d) Tổng hợp, đánh giá và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Công Thương định kỳ hoặc đột xuất về tình hình thực hiện quy định an toàn sử dụng điện trên địa bàn tỉnh.

đ) Kiến nghị sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật liên quan đến quản lý và bảo đảm an toàn điện phù hợp với đặc thù của tỉnh.

2. Công an tỉnh

a) Phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị liên quan trong công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định về an toàn điện gắn với công tác phòng cháy, chữa cháy.

b) Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp phòng cháy do sự cố điện trong nhân dân và cơ sở sản xuất, kinh doanh.

c) Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp nâng cao hiệu quả phối hợp giữa an toàn điện và phòng cháy chữa cháy trên địa bàn tỉnh.

3. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh

a) Phối hợp với các đơn vị điện lực trong hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn điện đến các doanh nghiệp và người lao động làm việc tại khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với các cơ quan chức năng và đơn vị điện lực trong công tác kiểm tra tình hình bảo đảm an toàn trong sử dụng điện tại các doanh nghiệp hoạt động trong khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp với các cơ quan chuyên ngành và các đơn vị điện lực hướng dẫn các chủ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp và các doanh nghiệp hoạt động trong khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện xây dựng hệ thống cấp điện đảm bảo an toàn kỹ thuật, tuân thủ tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật theo quy định của pháp luật, có phương án ứng phó khi xảy ra sự cố chập, cháy hệ thống cung cấp điện.

4. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh

a) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn có trách nhiệm phổ biến, quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của đơn vị để triển khai thực hiện Quy định này, đảm bảo sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả.

b) Phối hợp kiểm tra an toàn trong sử dụng điện khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tổ chức phổ biến, quán triệt nội dung các quy định pháp luật và văn bản chỉ đạo của tỉnh về an toàn điện đến các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh và người dân trên địa bàn quản lý.

b) Phối hợp với các đơn vị điện lực trong việc kiểm tra hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không.

c) Chủ trì, phối hợp với điện lực địa phương tổ chức kiểm tra định kỳ việc sử dụng điện tại các chợ, hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất nhỏ, trường học, trạm y tế, trụ sở cơ quan hành chính.

d) Chủ động phối hợp với đơn vị điện lực rà soát, lập danh sách các điểm có hệ thống điện hư hỏng, chập vá, quá tải, không có thiết bị bảo vệ; các khu vực tự kéo điện, hộ sử dụng điện nhờ.

6. Các đơn vị điện lực (Công ty Điện lực Bắc Ninh, các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ điện và các hợp tác xã kinh doanh điện nông thôn)

a) Thực hiện đầy đủ trách nhiệm được quy định tại khoản 2 Điều 73 và khoản 2 Điều 74 Luật số 61/2024/QH15; Điều 22 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực.

b) Thường xuyên kiểm tra hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không thuộc phạm vi quản lý, khi phát hiện có nguy cơ cây vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp của đường dây dẫn điện trên không phải kịp thời thông báo, hướng dẫn và phối hợp với người sử dụng đất, sở hữu cây chặt tỉa phần cây có nguy cơ vi phạm đảm bảo an toàn cho người, thiết bị và công trình điện lực.

c) Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền, vận động người sử dụng đất, chủ sở hữu cây thường xuyên kiểm tra, kịp thời chặt tỉa cây có nguy cơ vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp của đường dây dẫn điện trên không; trường hợp người sử dụng đất, sở hữu cây không thực hiện chặt tỉa phần cây vi phạm khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp, đơn vị điện lực báo cáo Ủy ban nhân dân các xã, phường đề xử lý chặt tỉa cây đảm bảo an toàn.

d) Bố trí lực lượng trực vận hành, trực sự cố và tiếp nhận thông tin 24/24 để giải quyết kịp thời các sự cố liên quan đến mất điện, chập cháy hoặc tai nạn điện. Công khai số điện thoại đường dây nóng, các kênh tiếp nhận thông tin tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, khu dân cư.

đ) Tổ chức kiểm tra an toàn trong sử dụng điện đối với các khách hàng sử dụng điện cho mục đích sản xuất, sinh hoạt, dịch vụ theo quy định pháp luật.

e) Khi xảy ra tai nạn điện hoặc cháy nổ do sự cố lưới điện, phải phối hợp chặt chẽ với cơ quan công an và chính quyền địa phương xử lý kịp thời, ngăn ngừa thiệt hại lan rộng.

f) Định kỳ trước ngày 25 tháng 12 hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Công Thương) về tình hình thực hiện công tác đảm bảo an toàn điện tại địa phương.

7. Các tổ chức, cá nhân có liên quan

a) Thực hiện đầy đủ trách nhiệm được quy định tại Điều 21 Nghị định số 62/2025/NĐ-CP.

b) Có trách nhiệm phổ biến, quán triệt và thực hiện các quy định tại Quy định này và quy định pháp luật về an toàn điện.

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền thực hiện các biện pháp bảo vệ an toàn công trình điện lực, kiểm tra an toàn trong sử dụng điện khi có yêu cầu.

Điều 8. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.